

CÔNG TY TNHH QGREEN VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QGREEN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110452418

3. Ngày thành lập: 16/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33/28 ngõ 117 Xuân Đình, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0355 011 011

Fax:

Email: nonglamqgreen@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá hàng hoá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ dùng cho gia đình làm từ gỗ, tre, nứa (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	4649
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhiên liệu Biomass; Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
7.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò (không hoạt động tại trụ sở).	0141
8.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa (không hoạt động tại trụ sở).	0142
9.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai (không hoạt động tại trụ sở).	0144
10.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn (không hoạt động tại trụ sở).	0145
11.	Chăn nuôi gia cầm (không hoạt động tại trụ sở).	0146
12.	Chăn nuôi khác (không hoạt động tại trụ sở).	0149

13.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp (không hoạt động tại trụ sở).	0150
14.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt (không hoạt động tại trụ sở).	0161
15.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi (không hoạt động tại trụ sở).	0162
16.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: Trồng rừng, chăm sóc rừng	0210
17.	Khai thác gỗ (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	0220
18.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
19.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
20.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
21.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
22.	Khai thác và thu gom than non	0520
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
25.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến than đá (không hoạt động tại trụ sở).	0899
26.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1610
27.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1621
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1622
29.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1623
30.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Chế biến dăm gỗ; Sản xuất viên nén gỗ; Sản xuất nhiên liệu đốt biomass; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1629(Chính)
31.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
32.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
33.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
34.	Sản xuất than cốc	1910
35.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ (gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	3100

